

# NGUỒN NHÂN LỰC DỊCH VỤ LOGISTICS TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

**Tóm tắt:** Ngành logistics đã và đang có nhiều đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Tuy vậy, những bất cập về nghiệp vụ chuyên môn; kỹ năng mềm; tin học; ngoại ngữ của nguồn nhân lực logistics cũng đang làm giảm sức cạnh tranh và sự đa dạng của các sản phẩm công nghiệp và dịch vụ tỉnh BR-VT. Dưới đây là một số giải pháp về nguồn nhân lực logistics nhằm góp phần hiện thực hóa mục tiêu phát triển dịch vụ logistics Bà Rịa –Vũng Tàu trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.

**Từ khóa:** Logistics; đào tạo nguồn nhân lực; hiệu quả.

**|| ThS. Đỗ Thanh Phong**

*P.Trưởng Ngành Logistics và QLCCU Trường ĐH BR-VT*

## I. GIỚI THIỆU CHUNG

Thuật ngữ “*Logistics*” được nhắc đến nhiều trong thời gian gần đây, nhất là trong lĩnh vực cảng biển, vận tải quốc tế, vận chuyển hàng hóa. Đối với nguồn nhân lực logistics ta có thể thấy rõ các nhân tố ảnh hưởng là nghiệp vụ chuyên môn; kỹ năng mềm; tin học; ngoại ngữ của nguồn nhân lực ngành logistics. Vấn đề chính của logistics là làm sao mang các sản phẩm từ các nhà cung cấp tới tay khách hàng thuận tiện nhất với chi phí thấp

nhất. Với cách quản trị trước đây, mỗi khâu trong logistics đều cố gắng đạt hiệu quả cao nhất tại khâu của mình mà không chú trọng đến các khâu khác trong logistics. Điều này có thể dẫn đến tối ưu hóa cục bộ, có nghĩa là chi phí tại từng mắt xích có thể tối ưu nhưng chi phí toàn chuỗi chưa chắc thấp nhất.

## II. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu mô tả có phân tích, kết hợp với nghiên cứu định tính. Nghiên cứu được tiến hành thu thập số của các nhân tố gồm: nghiệp vụ chuyên môn; kỹ năng mềm; tin học; ngoại ngữ ảnh hưởng đến doanh thu dịch vụ logistics của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Chúng tôi điều tra phỏng vấn 80 doanh nghiệp đang hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ logistics trên địa bàn tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, thời gian tháng 06 năm 2017 đến tháng 10 năm 2017. Số liệu được nhập và xử lý bằng phần mềm IBM SPSS (Statistical Package for Social Science) phiên bản 20 và thuật toán thống kê.

## III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

### 3.1 Mục tiêu dịch vụ logistics BR-VT trở thành ngành kinh tế mũi nhọn

Theo định hướng phát triển dịch vụ logistics tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (BR-VT) thành một Trung tâm dịch vụ Logistics của cả nước và khu vực đạt trình độ quốc tế, phục vụ có hiệu quả việc phát triển kinh tế cảng biển, thương mại và đầu tư của tỉnh và vùng Kinh tế trọng điểm Phía Nam, góp phần phát triển BR-VT thành “đô thị cảng trong tương lai”.

Trong giai đoạn từ 2017 đến 2020, Tỉnh BR-VT ưu tiên tập trung phát triển một Trung tâm dịch vụ Logistics có quy mô hiện đại, đầu tư đồng bộ, ngay phía sau khu cảng Cái Mép và khu dự trữ Sao Mai - Bến Đình. Tỉnh BR-VT thu hút các tập đoàn lớn trên thế giới vào đầu tư xây dựng, khai thác tại Trung tâm logistics Cái Mép. Tỉnh BR-VT xây dựng các giải pháp về quy hoạch phát triển cơ sở hạ tầng giao thông vận tải, hạ tầng trung tâm logistics, xây dựng bộ máy quản lý vận hành khai thác; xây dựng cơ chế thu hút vốn đầu tư; xây dựng trình Chính phủ các cơ chế, chính sách, nguồn vốn,... để phát triển ngành Logistics trên địa bàn tỉnh.

### 3.2. Hiện trạng nguồn nhân lực Logistics trên địa bàn tỉnh BR-VT

#### a. Doanh nghiệp đánh giá chung về nhân sự logistics

Kết quả khảo sát mức độ hài lòng với nhân sự logistics của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh BR-VT (Bảng 1)

#### Tổng hợp kết quả đánh giá mức độ hài lòng với nhân sự Logistics

| Chỉ tiêu đánh giá                 | Cho điểm số (1= Chưa hài lòng, 5=Rất hài lòng) |     |     |     |     | Trung bình |
|-----------------------------------|--|-----|-----|-----|-----|------------|
|                                   | 1  | 2   | 3   | 4   | 5   |            |
| 1. Trình độ, nghiệp vụ chuyên môn |  |     | 75% | 25% | 65% | 3,25       |
| 2. Kỹ năng mềm                    |  | 52% | 48% |     | 50% | 2,48       |
| 3. Trình độ ngoại ngữ             | 47%  | 53% |     |     | 31% | 1,53       |
| 4. Trình độ tin học               | 50%  | 25% | 25% |     | 35% | 1,75       |

Qua khảo sát, nếu lấy chuẩn là mức trung bình (2,5 điểm) có thể thấy các Doanh nghiệp đánh giá rất thấp về trình độ nhân lực hiện trạng. Ngoài “chuyên môn nghiệp vụ” được xem ở mức trên trung bình, còn lại “kỹ năng mềm”, “trình độ ngoại ngữ” và “trình độ tin học” đều dưới chuẩn và ở mức thấp. Đây là thực trạng đáng báo động do ngoại ngữ và tin học là hai yếu tố rất quan trọng đối với việc phát triển các chuyên môn logistics tiêu chuẩn thế giới. Các chương trình đào tạo khi được thiết kế sẽ phải tính toán đến yêu cầu này. Theo kết quả khảo sát các doanh nghiệp ưu tiên các yếu tố sau trong quá trình tuyển dụng là:

Hai yếu tố được đánh giá cao nhất là kinh nghiệm và năng lực thực tế. Trong đó yếu tố kinh nghiệm được đa số các doanh nghiệp lựa chọn làm tiêu chí hàng đầu khi tuyển dụng.

Ba yếu tố khác cũng được quan tâm nhưng ở mức độ thấp hơn, xếp theo thứ tự ưu tiên giảm dần là: Trình độ ngoại ngữ; bằng cấp chuyên ngành và kỹ năng mềm.

Với tình hình đào tạo nhân lực hiện nay, yêu cầu cao về kinh nghiệm trên thực tế khó được đáp ứng đối với ngành logistics do đó vấn đề tổ chức đào tạo trên cơ sở thực tế công việc là điều kiện cần để đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp.

Trước thực trạng hiện nay nguồn nhân lực ngành Logistics chưa đáp ứng được về số lượng và chất lượng so với nhu cầu. Việc thu hút, đào tạo và sử dụng nhân lực khối ngành Logistics còn hạn chế so với nhu cầu chung.

Theo UBND tỉnh BR-VT, mỗi năm tỉnh BR-VT cần thêm gần 3.000 lao động/năm nhưng lượng sinh viên chuyên ngành Logistics ra trường chỉ khoảng 100 người/năm có trình độ cao đẳng, đại học trở lên. Tại BR-VT chưa có trường đào tạo về ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng, dẫn đến tình trạng thiếu nguồn nhân lực Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng. Hiện nay và trong thời gian tới nhu cầu nhân lực nhóm ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng tăng cao, nhưng vấn đề đang được các cơ quan quản lý nhà nước, ngành, các cấp quan tâm.

#### **b. Đào tạo logistics tại các trường Đại học của Việt Nam**

- Trường Đại học Kinh tế TP HCM: là trường đầu tiên có GS.TS Đoàn Thị Hồng Vân là người viết sách đầu tiên về Quản trị Logistics, tuy nhiên trường chưa có mở ngành chi quy về logistics. Năm 2007 trường có dự án hợp tác quốc tế để giảng dạy chương trình Quản trị Logistics của Đại học Curtin –Australia tuy nhiên chưa mở được lớp nào và ngừng vào năm sau đó.

- Đại học Giao thông vận tải TP.HCM có đào tạo ngành khai thác vận tải, chuyên ngành Logistics và Vận tải đa phương thức, đã có khóa đầu tiên ra trường vào năm 2012.

- Đại học Hàng Hải Việt Nam, Trường đã mở trung tâm đào tạo Logistics từ năm 2010, trung tâm này chủ yếu đào tạo ngắn hạn. Đến nay Trường đào tạo chuyên ngành Logistics và chuỗi cung ứng trong ngành kinh tế vận tải.

- Đại học Ngoại thương: Trường mạnh về thương mại quốc tế, chưa có ngành chính quy về logistics, tuy nhiên các môn học nghiệp vụ Vận tải - Bảo Hiểm, Thanh toán Quốc tế, Hải Quan là một phần của chương trình quản lý giao nhận Vận tải Quốc tế đã được giảng dạy thường xuyên từ nhiều năm.

- Đại học Quốc tế (Đại học Quốc gia TPHCM) đã có chương trình đào tạo logistics và quản lý chuỗi cung ứng nhưng đào tạo bằng tiếng Anh, các môn học được định hướng làm việc trong lĩnh vực sản xuất và phân phối.

- Đại học Bách khoa TP.HCM: Trường đại học đầu tiên trong cả nước được phép đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng đào tạo bằng tiếng Việt, tuyển sinh năm 2017 với chỉ tiêu là 40

sinh viên, các môn học ngành này được nhìn nhận từ góc độ tổ chức quản lý sản xuất, kỹ thuật hệ thống công nghiệp.

- Đại học Sư phạm Kỹ thuật - TPHCM: Trường đại học thứ hai được phép đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng đào tạo bằng tiếng Việt, tuyển sinh năm 2017, các môn học ngành này được nhìn nhận từ góc độ kinh doanh, quản lý sản xuất, kỹ thuật hệ thống công nghiệp.

#### **3.4 Các giải pháp về phát triển nguồn nhân lực logistics cho tỉnh BR-VT**

*Giải pháp Nâng cao nhận thức về dịch vụ logistics BR-VT thành ngành kinh tế mũi nhọn*

Phát triển logistics là đảm bảo sự liên kết, phối hợp nhịp nhàng giữa các khâu trong chuỗi cung ứng dịch vụ, sử dụng các nguồn lực trong điều kiện và năng lực của tổ chức để đáp ứng tốt nhất những nhu cầu và nguyện vọng của khách hàng theo triết lý “JIT” với chi phí thấp nhất, sẽ tạo đột phá trong phát triển bền vững dịch vụ logistics trong thời gian tới. Vì logistics là khoa học tối ưu hóa tổ chức và quản lý, là nghệ thuật, là sự kết nối... Nói đến logistics là nói đến hiệu quả, nói đến tối ưu hóa trong các ngành, các doanh nghiệp và nền kinh tế quốc dân, quan điểm logistics đồng nghĩa với quan điểm hiệu quả cả quá trình, chuỗi cung ứng, nó đối lập với lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm làm tổn hại đến lợi ích toàn cục, lợi ích quốc gia.

*Giải pháp đảm bảo việc làm*

Phát triển thị trường lao động có kỹ năng tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực cảng biển, logistics và quản lý chuỗi cung ứng. Xây dựng mô hình đào tạo, thực hành tiên tiến đào tạo ra những con người có thể làm được trên thực tế các dịch vụ logistics tiên tiến nhất. Sinh viên, học viên chọn ngành logistics ngoài khả năng được hỗ trợ học phí sẽ được hỗ trợ tìm việc làm phù hợp qua việc tăng cường liên kết tuyển dụng và đào tạo theo địa chỉ. Các cơ quan như Trung tâm giới thiệu việc làm, Trung tâm xúc tiến đầu tư và các cơ sở đào tạo sẽ triển khai công tác đảm bảo việc làm cho ngành logistics.

*Giải pháp cơ chế chính sách*

Hỗ trợ đào tạo cán bộ quản lý nhà nước về logistics, cán bộ công chức được hỗ trợ 100% chi phí đào tạo về logistics và cam kết làm việc lâu dài tại các cơ quan quản lý nhà nước về logistics.



Ngày 11/11/2017 GS.TSKH Hoàng Văn Kiểm – Hiệu trưởng BVU nhận quyết định cho phép mở ngành mới của Bộ GD&ĐT từ tay Tiến sĩ Hà Hữu Phúc

Hỗ trợ đầu tư xây dựng các sở đào tạo về logistics ví dụ như hỗ trợ quỹ đất; miễn thuế nhập khẩu trang thiết bị phục vụ giảng dạy về logistics và hỗ trợ lãi suất vay vốn.

Hỗ trợ thông tin truyền thông cho các chương trình đào tạo về logistics, tình dành một phần ngân sách thông tin tuyên truyền cho việc huấn luyện nhận thức, ngành nghề logistics.

*Giải pháp* xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực logistics

Chương trình đào tạo ngắn hạn: Thời lượng trung bình 24 giờ, được bố trí trong 3 ngày đến 2 tuần là các chương trình huấn luyện nghề logistics tổ chức tại doanh nghiệp hoặc tại các trung tâm, các trường trên địa bàn tỉnh BR-VT.

Chương trình trung hạn: Thời lượng trung bình 220 giờ, bố trí từ 4 đến 8 tháng. Là các chương trình bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, tăng cường bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học.

Chương trình dài hạn: Các chương trình theo hệ giáo dục chuyên nghiệp hay dạy nghề, bậc trung cấp, cao đẳng và đại học. Trong các chương trình đào tạo dài hạn về logistics, Trường Đại học Bà Rịa-Vũng Tàu đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo Quyết định số 4448/QĐ-BGDĐT, ngày 20/10/2017 do Thứ trưởng Bùi Văn Ga ký chính thức cho phép BVU được tuyển sinh và đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng ở bậc Đại học (trước đó BVU đã đào tạo chuyên ngành Quản trị Logistics và chuỗi cung ứng thuộc ngành Quản trị kinh

doanh từ năm 2012).

**Chương trình đào tạo bao gồm:** Tổng số tín chỉ cần tích lũy: 120 tín chỉ, trong đó: Khối kiến thức giáo dục đại cương: 15 tín chỉ; Khối kiến thức chuyên nghiệp: 105 tín chỉ; Thời gian đào tạo: 03 năm (8 kỳ học, 1 kỳ viết khóa luận).

- Kiến thức giáo dục đại cương bao gồm các môn học như Tư tưởng Hồ Chí Minh, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng, Phương pháp học đại học, Tư duy sáng tạo, Kỹ năng giao tiếp...

- Kiến thức cơ sở của khối ngành bao gồm các môn học như Quản trị học, Marketing căn bản, Kinh tế học, Thống kê...

- Khối kiến thức ngành chính bao gồm các môn bắt buộc như Quản trị Logistics, Quản trị chuỗi cung ứng; Quản lý kho hàng; Vận tải đa phương thức; giao nhận; xuất khẩu-nhập khẩu; Hải quan... và các môn thuộc hướng chuyên ngành Logistis và Quản lý chuỗi cung ứng; Quản lý xuất nhập khẩu; Giao nhận hàng hóa và Quản lý Logistics công nghiệp.

- Ngoại ngữ: Tiếng Anh chuyên ngành logistics và quản trị chuỗi cung ứng và tiếng Anh giao tiếp quốc tế (TOEIC) bao gồm các kỹ năng nghe, đọc.

- Tin học: Tin học văn phòng, MS Word, MS Excel, MS PowerPoint...

- Kiến thức và kỹ năng khác: Tư duy sáng tạo, Khởi nghiệp sáng tạo, Phương pháp học đại học, Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng sống.

Đ.T.P